

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa Tận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa Tận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa Tận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa Tận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam**

Trụ sở chính: Số 02, đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T, chức vụ: Tổng Giám đốc của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đàm L, chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh thành phố Bạc Liêu. Địa chỉ: Số 85, T, Phường 7, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* Ông **Trương Văn B**, sinh năm 1974. Địa chỉ: Số 5/213, ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà **Ngô Thị Mộng T**, sinh năm 1985

+ Anh **Trương Văn L**, sinh năm 2003

+ Bà **Trương Thị X**, sinh năm 1964

+ Em **Trương Thị Mỹ M**, sinh năm 2005

+ Em **Trương Thị Kiều D**, sinh năm 2009

Cùng địa chỉ: Số 5/213, ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trương Văn B đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

2.1.1. Buộc ông Trương Văn B có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tổng số tiền tính đến ngày 13/7/2022 là 361.621.440 đồng (trong đó: Nợ gốc là 272.000.000 đồng, lãi trong hạn là 85.144.007 đồng, lãi quá hạn là 4.477.433 đồng)

2.1.2. Buộc ông Trương Văn B tiếp tục trả lãi phát sinh cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam theo mức lãi suất thoả Tận tại Hợp đồng tín dụng số 7201-LAV-201902377 ký ngày 12/11/2019 kể từ ngày 14/7/2022 cho đến khi ông Trương Văn B trả hết nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

2.1.3. Trường hợp ông Trương Văn B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án hoặc quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp của ông Trương Văn B và bà Ngô Thị Mộng T theo hợp đồng thế chấp số 09/17/03/HĐTC ngày 10/5/2017 và hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 69/19/03/HĐTC ngày 12/11/2019 gồm các tài sản như sau:

- Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 759946, diện tích 6.903m², thửa đất số 540, tờ bản đồ số 14, đất tọa lạc tại ấp Giồng Giữa B, xã Vĩnh Trạch Đông, thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu), tỉnh Bạc Liêu do Ủy ban nhân dân thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu), tỉnh Bạc Liêu cấp cho hộ ông Trương Văn B và bà Ngô Thị Mộng T đứng tên ngày 06/5/2008.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 759947, diện tích 5.820m², thửa đất số 1585, tờ bản đồ số 14, đất tọa lạc tại ấp Giồng Giữa B, xã Vĩnh Trạch Đông, thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu), tỉnh Bạc Liêu do Ủy ban nhân dân thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu), tỉnh Bạc Liêu cấp hộ ông Trương Văn B và bà Ngô Thị Mộng T đứng tên ngày 06/5/2008.

- Tài sản gắn liền trên quyền sử dụng đất thế chấp (theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 07/03/2022) gồm:

- + 01 căn nhà loại IV, có kết cấu: tường xây gạch, mái lợp tole xi măng, nền lát gạch bông; phía trước có một sân láng ciment; bên hông có một nhà tạm có kết cấu: vách thiếc, mái thiết, khung cột gỗ địa phương, nền láng ciment.

- + 01 nhà vệ sinh có kết cấu: nền láng ciment, tường xây gạch, mái lợp tole thiếc.

+ 02 cây dừa loại A, 11 cây nhãn loại A, 01 cây mận loại A, 02 cây mít loại B, 26 cây chuối đang cho trái, 18 cây chuối chưa cho trái, 01 cây mai tứ quý loại A, 02 cây nhào loại B, 01 cây bàng loại A và 02 cây xoài loại A.

2.2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 600.000 đồng, ông Trương Văn B tự nguyện chịu toàn bộ. Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng số tiền 600.000 đồng và đã chi hết. Buộc ông Trương Văn B phải nộp 600.000 đồng để hoàn trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Trương Văn B phải chịu 9.040.536 đồng (Chín triệu, không trăm bốn mươi nghìn, năm trăm ba mươi sáu đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu. Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đã nộp tiền tạm ứng án phí 8.439.493 đồng theo biên lai T tiền số 0007264 ngày 18/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 8.439.493 đồng (bằng chữ: Tám triệu, bốn trăm ba mươi chín nghìn, bốn trăm chín mươi ba đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Trung